TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày 24-6-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Trọn.

Ông Nguyễn Ngọc Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Vẹn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Kil - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Việt H, sinh năm 1976, tại tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp C, xã Đ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm vuông; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Việt T và bà Lữ Thị C; Bị cáo có vợ và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giam ngày 26/01/2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Phan Văn V, sinh năm 1985 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp X, xã V, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- *Người đại diện theo ủy quyền của ông Phan Văn V:* Ông Phan Văn D, sinh năm 1977 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp X, xã V, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Huỳnh Tuyết T, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp G, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

2. Ông Phan Văn D, sinh năm 1977 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp X, xã V, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 10 tháng 11 năm 2020, Nguyễn Việt H, Phan Văn V, Huỳnh Gia H và Huỳnh Tuyết T tổ chức nhậu tại nhà của chị Huỳnh Tuyết T thuộc ấp G, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Nhậu đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, do xảy ra mâu thuẫn cự cải nên H dùng tay đánh vào mặt V một cái, V liền lấy ly thủy tinh dùng để uống bia đánh trúng vào đầu H 02 cái, sau đó dùng vỏ chai bia Sài Gòn đánh trúng vào khuỷa tay trái của H thì được mọi người can ngăn.

Sau đó, lên nhà trước thì H và V tiếp tục câu vật đánh nhau, trong lúc đánh nhau H lấy cái kéo ở gần đó cầm trong lòng bàn tay, khép hai lưỡi kéo lại đâm trúng vào xương bả vai trái của V 01 cái, H tiếp tục đâm trúng vào mắt trái của V. Khi bị đâm trúng mắt máu chảy nhiều nên V lấy tay bịt lại thì H tiếp tục đâm 01 cái trúng vào bờ vai trái của V. Sau khi bị gây thương tích thì V được đưa đến bệnh viện để điều trị. Đến ngày 11 tháng 11 năm 2020 chị Phan Trúc L là chị ruột của V đến Công an xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau trình báo sự việc. Quá trình điều tra Nguyễn Việt H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 40/TgT-21 ngày 14 tháng 01 năm 2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận đối với thương tích của Phan Văn V như sau: 01 vết sẹo giữa chân mày trái xuống mi mắt trái, kích thước 3,5cm x 0,2cm. Tỷ lệ 03%. Do vật nhọn hoặc vật sắc nhọn gây ra; 01 vết sẹo mi dưới mắt trái, kích thước 01cm x 0,1cm. Tỷ lệ 03%. Do vật nhọn hoặc vật sắc nhọn gây ra; Mắt trái vỡ nhãn cầu toàn bộ, mù tịt + Mắt phải giảm thị lực (thị lực <1/10). Tỷ lệ 81%. Do vật nhọn hoặc vật sắc nhọn gây ra; 01 vết sẹo bờ vai trái, kích thước 01cm x 0,5cm. Tỷ lệ 01%. Do vật nhọn hoặc vật sắc nhọn gây ra; 01 vết sẹo vùng xương bả vai trái, kích thước 08cm x 0,5cm. Tỷ lệ 02%. Do vật nhọn hoặc vật sắc nhọn gây ra. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế là 83%.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS ngày 12 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau đã truy tố Nguyễn Việt H về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều

51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Việt H từ 07 năm đến 09 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Về trách nhiệm dân sự áp dụng các Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Việt H phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền 193.741.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại được số tiền 22.000.000 đồng nên bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 171.741.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Việt H thừa nhận toàn bộ hành vi và tội danh đã bị truy tố theo nội dung Cáo trạng, thống nhất với kết luận giám định, thương tích của bị hại theo kết luận giám định 83% là do bị cáo gây ra và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo thống nhất ngày điều trị của bị hại từ ngày 10/11/2020 đến ngày 28/02/2021, tổng cộng là 111 ngày và đồng ý bồi thường cho bị hại các khoản tiền gồm: Tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là 74.500.000 đồng tương đương với 50 tháng lương cơ sở; tiền thuốc điều trị tại Bệnh viện Mắt thành phố Hồ Chí Minh (có hóa đơn chứng từ kèm theo) tổng cộng là 15.581.000 đồng; tiền thuê phương tiện trong thời gian điều trị tại thành phố Hồ Chí Minh (có hóa đơn chứng từ kèm theo) là 15.960.000 đồng; tiền thuê phương tiện trong thời gian điều trị (không có hóa đơn chứng từ kèm theo) bị hại yêu cầu tổng cộng số tiền 17.250.000 đồng, tuy nhiên bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng; tiền mất thu nhập cho người bệnh cho anh Phan Văn V: 300.000 đồng/ngày x 111 ngày = 33.300.000 đồng; tiền ăn uống cho người bệnh: 100.000 đồng/ngày x 111 ngày = 11.100.000 đồng; tiền mất thu nhập cho người nuôi bệnh (ông Phan Văn D): 200.000 đồng/ngày x 111 ngày = 22.200.000 đồng; tiền ăn uống cho người nuôi bệnh (ông Phan Văn D): 100.000 đồng/ ngày x 111 ngày = 11.100.000 đồng.

Bị hại ông Phan Văn V trình bày: Về trách nhiệm hình sự ông yêu cầu xử lý đối với bị cáo Nguyễn Việt H đúng theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự ông yêu cầu bị cáo Nguyễn Việt H phải bồi thường thiệt hại đã gây ra cho ông với tổng số tiền là 916.531.000 đồng.

Đại diện bị hại ông Phan Văn D trình bày: Ông Phan Văn V điều trị tại Bệnh viện Đa Khoa Cái Nước và Bệnh viện Mắt thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 10/11/2020 đến ngày 28/02/2021, thời gian điều trị tổng cộng là 111 ngày. Theo bảng kê đã cung cấp thì số tiền ông Phan Văn V yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản như sau: Tiền thuốc điều trị tại Bệnh viện Mắt thành phố Hồ Chí Minh (có hóa đơn chứng từ kèm theo) tổng cộng là 15.581.000 đồng; tiền thuê phương tiện trong thời gian điều trị tại thành phố Hồ Chí Minh (có hóa đơn chứng từ kèm theo) là 15.960.000 đồng; Tiền thuê phương tiện trong thời gian điều trị (không có hóa đơn chứng từ kèm theo) tổng cộng số tiền 17.250.000 đồng bao gồm: Đi từ nhà (ấp X, xã V, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau) đến Bệnh viện Cà Mau vào ngày 10/11/2020 với số tiền 1.500.000 đồng; đi từ Bệnh viện Cái Nước đến Bệnh viện Cà Mau vào ngày 10/11/2020 số tiền 500.000 đồng; Đi từ Bệnh viện Mắt thành phố Hồ Chí Minh đến Bệnh viện đa khoa khu vực Củ Chi với số tiền 5.000.000

đồng/05 lần đi về (1.000.000 đồng/1 lần); Đi từ nhà đến Bệnh viện Cà Mau vào ngày 16/12/2020 với số tiền 750.000 đồng; Đi từ Bệnh viện Mắt thành phố Hồ Chí Minh đến Bệnh viện đa khoa khu vực Củ Chi với số tiền 500.000 đồng; Đi từ nhà đến Bệnh viện Cà Mau; Đi từ nhà đến Công an huyện Phú Tân đi về 08 lần, 800.000 đồng/01 lần với số tiền 6.400.000 đồng; Đi từ nhà đến Công an huyện Phú Tân đi về với số tiền 1.000.000 đồng; Đi từ nhà đến Ủy ban nhân dân xã V, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau 02 lần với số tiền 1.600.000 đồng (800.000 đồng/01 lần đi về); Tiền mất thu nhập cho người bệnh: 300.000 đồng/ngày x 1.095 ngày (36 tháng) = 328.500.000 đồng; Tiền ăn uống cho người bệnh: 100.000 đồng/ngày x 182 ngày (06 tháng) = 18.200.000 đồng. Như vậy tổng số tiền mất thu nhập và tiền ăn cho người bệnh là 346.700.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là 300.000.000 đồng; Tiền mất thu nhập cho người nuôi bệnh (ông Phan Văn D): 200.000 đồng/ngày x 111 ngày = 22.200.000 đồng; Tiền ăn uống cho người nuôi bệnh (ông Phan Văn D): 100.000 đồng/ngày x 111 ngày = 11.100.000 đồng nên tổng số tiền mất thu nhập và tiền ăn cho người nuôi bệnh (ông Phan Văn D) là 33.300.000 đồng; Tiền cấp dưỡng cho hai người con của ông Phan Văn V đến khi đủ 18 tuổi tên Phan Nguyễn Chí H, sinh ngày 14/11/2011 và Phan Nguyễn Chí H, sinh ngày 05/5/2015, tổng cộng là 187.740.000 đồng. Tổng số tiền bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường là 916.531.000 đồng.

Quá trình điều tra bà Huỳnh Tuyết T xác định cây kéo bị cáo Nguyễn Việt H dùng để gây thương tích cho ông Phan Văn V là tài sản của bà nhưng hiện đã mất. Bà không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc kH nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Việt H thừa nhận: Vào ngày 10/11/2020, do giữa bị cáo và bị hại có xảy ra mâu thuẫn cự cải nên trong lúc đánh nhau bị cáo đã dùng cây kéo là hung khí nguy hiểm đâm trúng vào xương bả vai trái, mắt trái và bờ vai trái của bị hại. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp Kết luận giám định pháp y về thương tích của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ, hậu quả hành vi của bị cáo đã gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ theo kết luận giám định là 83%. Do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Việt H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện

Phú Tân, tỉnh Cà Mau đã truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Việt H gây ra là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc dùng kéo đâm bị hại gây tổn thương đến sức khỏe, thậm chí tính mạng của bị hại nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong ứng xử, bị cáo đã bộc phát sự bực tức nhất thời mà bất chấp pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác. Hành vi của bị cáo làm mất trật tự, trị an tại địa phương, gây đau thương, lo lắng và khó khăn cho gia đình bị hại ở hiện tại và trong thời gian sắp tới bởi lẽ bị hại bị thương tật 83% và theo kết luận giám định là: Mắt trái vỡ nhãn cầu toàn bộ, mù tịt + Mắt phải giảm thị lực (thị lực < 1/10). Do đó, cần có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất và mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại với số tiền 22.000.000 đồng, ngoài ra bản thân bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, hành vi phạm tội của bị cáo cũng có một phần lỗi của bị hại, bị cáo có cha ruột ông Nguyễn Việt T được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, làm công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bị cáo và đại diện bị hại thống nhất thời gian điều trị của bị hại là từ ngày 10/11/2020 đến ngày 28/02/2021, tổng cộng là 111 ngày; giữa bị cáo và bị hại thỏa thuận được các khoản bồi thường nên ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo với bị hại tổng số tiền là 64.841.000 đồng, bao gồm: Tiền thuốc điều trị tại Bệnh viện Mắt thành phố Hồ Chí Minh (có hóa đơn chứng từ kèm theo) tổng cộng là 15.581.000 đồng; Tiền thuê phương tiện trong thời gian điều trị tại thành phố Hồ Chí Minh (có hóa đơn chứng từ kèm theo) là 15.960.000 đồng; Tiền mất thu nhập cho người nuôi bệnh (ông Phan Văn D): 200.000 đồng/ngày x 111 ngày = 22.200.000 đồng; Tiền ăn uống cho người nuôi bệnh (ông Phan Văn D): 100.000 đồng/ngày x 111 ngày = 11.100.000 đồng.

Bị hại yêu cầu tiền mất thu nhập cho người bệnh: 300.000 đồng/ngày x 1.095 ngày (36 tháng) = 328.500.000 đồng; Tiền ăn uống cho người bệnh: 100.000 đồng/ngày x 182 ngày (06 tháng) = 18.200.000 đồng. Như vậy tổng số tiền mất thu nhập và tiền ăn cho người bệnh là 346.700.000 đồng. Đối với yêu cầu này của bị hại, bị cáo thống nhất tiền mất thu nhập cho người bệnh là 300.000 đồng/ngày và tiền ăn uống cho người bệnh là 100.000 đồng/ngày và chấp nhận bồi thường trong thời gian bị hại điều trị bệnh tổng cộng là 111 ngày. Xét thấy, yêu cầu của bị hại về khoảng thời gian yêu cầu tiền mất thu nhập và tiền ăn uống là không phù hợp với quy định của pháp luật mà tiền mất thu nhập và tiền ăn uống cho người bệnh chỉ được xem xét trong khoảng thời gian điều trị của bị hại là 111 ngày nên Hội đồng xét xử điều chỉnh lại như sau:

+ Tiền mất thu nhập cho người bệnh: 300.000 đồng/ngày x 111 ngày = 33.300.000 đồng.

+ Tiền ăn uống cho người bệnh: 100.000 đồng/ngày x 111 ngày = 11.100.000 đồng.

+ Bị hại yêu cầu bồi thường tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là 300.000.000 đồng. Tại khoản 2 Điều 590 của Bộ luật dân sự quy định *"Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định".* Do đó, việc bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền là 300.000.000 đồng là không có căn cứ để chấp nhận mà bị cáo chấp nhận bồi thường tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại là 74.500.000 đồng tương đương với 50 tháng lương cơ sở nên ghi nhận sự tự nguyện này của bị cáo.

+ Tiền thuê phương tiện trong thời gian điều trị (không có hóa đơn chứng từ kèm theo) tổng cộng số tiền 17.250.000 đồng do bị hại không cung cấp được hóa đơn chứng từ kèm theo để chứng minh cho yêu cầu của mình và bị cáo chỉ tự nguyện chấp nhận bồi thường 10.000.000 đồng nên ghi nhận sự tự nguyện này của bị cáo bồi thường cho bị hại 10.000.000 đồng.

+ Đối với tiền cấp dưỡng cho hai người con của ông Phan Văn V đến khi đủ 18 tuổi tên Phan Nguyễn Chí H, sinh ngày 14/11/2011 và Phan Nguyễn Chí H, sinh ngày 05/5/2015, tổng cộng là 187.740.000 đồng. Theo quy định tại Điều 593 của Bộ luật dân sự thì trong trường hợp người bị thiệt hại chết thì những người mà người này có nghĩa vụ cấp dưỡng khi còn sống được hưởng tiền cấp dưỡng từ thời điểm người có tính mạng bị xâm phạm chết. Hậu quả hành vi của bị cáo gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ theo kết luận giám định là 83%. Do đó, yêu cầu này của ông Phan Văn V là không có căn cứ để chấp nhận.

Do đó, về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo Nguyễn Việt H phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền 193.741.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại được số tiền 22.000.000 đồng nên bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền

171.741.000 đồng.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, được chấp nhận. Tuy nhiên Hội đồng xét xử có xem xét, điều chỉnh đối với phần hình phạt đối với bị cáo như đã nhận định trên.

Đối với hành vi của Phan Văn V dùng ly thủy tinh và vỏ chai bia đánh Nguyễn Việt H gây thương tích không đáng kể, Nguyễn Việt H không nằm viện điều trị, không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với Phan Văn V nên quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPVPHC ngày 23 tháng 3 năm 2021 đối với Phan Văn V là phù hợp.

Đối với cây kéo bị cáo Nguyễn Việt H dùng để gây thương tích cho ông Phan Văn V là tài sản của bà Huỳnh Tuyết T nhưng hiện đã mất, bà Huỳnh Tuyết T không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, bị cáo Nguyễn Việt H phải chịu theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt H 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/01/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 590 và 593 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Việt H phải tiếp tục bồi thường cho ông Phan Văn V tổng số tiền 171.741.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Việt H phải chịu 200.000

(hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 8.587.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo Nguyễn Việt H, ông Phan Văn V, ông Phan Văn D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Huỳnh Tuyết T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát huyện Phú Tân;
- Chi cục thi hành án huyện Phú Tân;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Công an huyện Phú Tân;
- Nhà tạm giữ;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Huệ